



ĐK-103

CÔNG TY TNHH ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG VIỆT NAM
QUALITY ASSURANCE OF VIETNAM COMPANY LIMITED

GIẤY CHỨNG NHẬN BẢO TRÌ
CERTIFICATE OF MAINTENANCE

Ngày/ Date:

Số/ N^o: **A1069205056**

Trang/ Page: 1/2



1. Phương tiện đo/ Object: **BỘ QUẢ CÂN CHUẨN E2/ STANDARD WEIGHTS E2**

2. Hãng sản xuất/ Manufacturer: **METTLER TOLEDO**

3. Kiểu/ Model: **NA**

Số nhận dạng/ ID: **56**

4. Số hiệu/ SN: **158806**

5. Đặc trưng kỹ thuật/ Specification:

6. Khách hàng/ Customer: **CÔNG TY TNHH ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG VIỆT NAM**

7. Địa chỉ/ Address: **Tầng 4, 130 Nguyễn Đức Cảnh, Tương Mai, Hoàng Mai, Hà Nội**

8. Nơi bảo trì/ Place of maintenance: **Phòng hiệu chuẩn 1**

9. Địa chỉ/ Address: **Tầng 4, 130 Nguyễn Đức Cảnh, Tương Mai, Hoàng Mai, Hà Nội**

10. Phương pháp bảo trì - Maintenance method: **A-00 -**

11. Chuẩn sử dụng/ Standards Used:

12. Môi trường bảo trì/ maintenance environment:

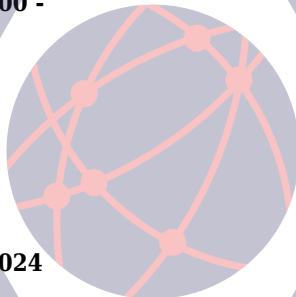
Nhiệt độ/ Temperature: **[24,8 ÷ 24,9] °C**

Độ ẩm/ Humidity: **[57 ÷ 58] %RH**

13. Ngày bảo trì/ Date of maintenance: **19/10/2022**

14. Ngày bảo trì lại theo yêu cầu của khách hàng/
Remaintenance date as request of customer: **19/10/2024**

15. Tem bảo trì/ maintenance label: **A056**



AoV

- Kết quả bảo trì ghi trong giấy chứng nhận này chỉ có giá trị đối với thiết bị đã được bảo trì trên đây.
The maintenance results in this certificate are applicable to the above maintenance instrument only.
- Không được trích sao một phần giấy chứng nhận này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của AoV.
This certificate shall not be reproduced, except in full without the written approval of AoV.
- Tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu.
Name of customer is written as customer's request.



GIẤY CHỨNG NHẬN BẢO TRÌ
CERTIFICATE OF MAINTENANCE

Ngày/ Date:

Số/ N^o: A1069205056



Trang/ Page: 2/2

KẾT QUẢ BẢO TRÌ/
RESULTS OF MAINTENANCE

1. Kiểm tra trước bảo trì./ 1. Pre-maintenance inspection.

- Nhận, thông tin, số hiệu quả cân./ Label, information, effective number of weighing.

- Kiểm tra ngoại quan quả: không có vết xước, không móp méo quả cân./ Check the outside appearance of the weight: no scratches, no distortion in weight.

- Kiểm tra số lượng quả trước bảo trì./ Check the number of fruits before maintenance.

2. Tiến hành bảo trì./ 2. Carry out maintenance.

- Vệ sinh quả cân bằng dung dịch ethanol $\geq 70\%$./ Clean the balance with ethanol solution $\geq 70\%$.

- Vệ sinh trong ngoài hộp đựng quả cân./ Clean the inside and outside of the weight box.

3. Kiểm tra sau bảo trì./ 3. Inspection after maintenance.

- Kiểm tra lại số quả cân./ Check the number of the weights.

4. Kết luận sau bảo trì./ 4. Conclusion after maintenance.

- Thiết bị bình thường, không móp méo phù hợp để hiệu chuẩn thiết bị./ Normal, undistorted instrument suitable for instrument calibration.

--- Hết/ End ---

AoV

1. Kết quả bảo trì ghi trong giấy chứng nhận này chỉ có giá trị đối với thiết bị đã được bảo trì trên đây.
The maintenance results in this certificate are applicable to the above maintenance instrument only.
2. Không được trích sao một phần giấy chứng nhận này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của AoV.
This certificate shall not be reproduced, except in full without the written approval of AoV.
3. Tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu.
Name of customer is written as customer's request.